TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2024/DS-PT
Ngày: 27 - 5 - 2024

V/v "Tranh chấp liên quan đến tài sản bị cưỡng chế để thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Lê Hồng Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Lê Viết Hoà

Bà Đinh Thị Quý Chi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 42/2024/TLPT-DS ngày 18/3/2024 về việc: "Tranh chấp liên quan đến tài sản bị cưỡng chế để thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự". Do Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2024/DS-ST ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện R bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2024/QĐ-PT ngày 17/4/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lưu Dương A**,** sinh năm 1990 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 662/10 S, phường a, quận b, Thành phố Hồ Chí Minh
Người đại diện theo ủy quyền:
Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1981 (có mặt)
Địa chỉ: T, tổ dân phố a, phường e, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk
Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng L**,** sinh năm 1979 (vắng mặt)
Bà Mai Yến V, sinh năm 1987 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện R, tỉnh Bình Phước
Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Hoàng Minh Q, sinh năm 1975 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, quốc lộ b, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Mai Hồng Ph, sinh năm 1979. (vắng mặt)

Địa chỉ: A Nguyễn D, phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. **Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn H, chức vụ: Cục trưởng. (vắng mặt)

Người đại diện theo uỷ quyền ông Trần Nguyễn Kh, sinh năm 1972. Chức vụ: Chấp hành viên. (có mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã Ph, huyện C, tỉnh Tiền Giang

*Người kháng cáo: N*gười có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Lưu Dương A trình bày:

Ông làm môi giới trong lĩnh vực bất động sản, mua bán xe các loại. Ngày 02/3/2023, thông qua một người đàn ông tên là Ph (ông chỉ biết người này qua mạng xã hội Facebook, chưa gặp ngoài đời bao giờ), ông được biết có chiếc xe ô tô Mercedes, hiệu GLC 300, biển số 93A – 286.32 cần bán với giá 1.885.000.000đ (Một tỷ tám trăm tám mươi lăm triệu đồng), ông đã chạy xuống xem xe và gặp ông Phú ngay trong ngày 02/3/2023. Ông xem xe trực tiếp qua ông Phú chứ không gặp ông bà L, V , sau đó ông đồng ý mua xe và đặt cọc số tiền 50 triệu đồng bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản của ông tại Ngân hàng Techcombank sang tài khoản của ông L tại ngân hàng Sacombank. Mọi thỏa thuận mua bán giá cả ông trao đổi với ông Ph chứ không trao đổi với ông bà L, V. Sau khi thống nhất giá cả xong, ngày 03/3/2023, vợ chồng ông bà L, V đưa xe đến Thành phố Hồ Chí Minh gặp ông để ông trả tiền vào ngân hàng lấy giấy đăng ký xe ra vì thời điểm đó xe đang thế chấp tại ngân hàng Shinhan Việt Nam. Ông đã chuyển khoản 03 lần tiền vào ngân hàng Shinhan Việt Nam trong ngày 3/3/2023, tổng số tiền hơn 1,4 tỷ đồng. Sau khi ông chuyển tiền vào ngân hàng, ngân hàng đã đưa giấy đăng ký xe (bản gốc) cho ông bà L, V. Ông kiểm tra lại xe thì phát hiện thiếu bánh xe phụ, cản trước nên không đồng ý nhận xe. Lúc đó vợ chồng ông bà L, V năn nỉ và nói ông lấy xe vì giờ họ cũng không có tiền để trả lại cho ông và hứa sẽ gửi bánh xe phụ và cản xe lên cho ông. Do lúc đó ông ngoại ông ở quê (Đồng Tháp) đang hấp hối, ông cần phải về nhà ngay nên không kịp làm các thủ tục liên quan đến việc mua bán xe nên mới nhờ Ông Mai Hồng Ph giúp ông làm thủ tục ủy quyền từ vợ chồng ông bà L, V sang cho ông Ph để sau đó ông và ông Ph sẽ làm thủ tục

mua bán xe với nhau sau. Do ông nhờ nên ông Ph đứng giúp ông giấy ủy quyền để ông về quê giải quyết việc gia đình chứ ông Ph không biết ông bà L, V là ai. Ông đã thanh toán xong toàn bộ tiền mua xe cho ông bà L, V số tiền 1.885.000.000 đồng, trong đó 380 triệu đồng nhờ ông Ph đưa cho ông bà L, V tại phòng công chứng. Do chỉ đưa tay rồi hai bên làm Giấy ủy quyền nên giữa ông Ph và ông bà L, V không viết giấy nhận tiền với nhau vì trong phòng công chứng có camera nên không cần thiết phải viết giấy biên nhận. Ông bà L, V đã đưa toàn bộ giấy tờ xe và xe cho ông Ph tại phòng công chứng. Ngày 04/3/2023, ông đưa ông Ph Hợp đồng mua xe do ông tự viết cho ông Ph ký.

Do ông bà L, V không thực hiện lời hứa đưa bánh xe phụ và cản trước mặc dù rất nhiều lần ông yêu cầu và mặt khác sau khi mua xe, ông thấy làm ăn khó khăn, gặp nhiều chuyện xui xẻo nên ông quyết định tìm khách bán xe nên mới không làm thủ tục công chứng hợp đồng theo quy định pháp luật.

Ông là người trực tiếp quản lý, sử dụng xe từ khi ông Ph giao xe đến ngày Công an huyện R tạm giữ xe. Tuy nhiên, trong Biên bản về việc tạm giữ tài sản, giấy tờ ngày 01/6/2023 tại Công an huyện R thể hiện nội dung tại thời điểm thu giữ xe thì ông Ph hiện đang sử dụng xe vì trước đó ông nhận được nhiều cuộc gọi hỏi mua chiếc xe, họ bảo ông mang xe xuống Phú Riềng họ xem nếu được họ sẽ mua. Do ông đang có nhu cầu bán xe nên ngày 01/6/2023, ông rủ ông Ph đến Phú Riềng để cho họ xem xe. Ông và ông Ph mỗi người đi một xe riêng mục đích để nếu bán được xe thì còn có xe về. Ông điều khiển xe ô tô Mercedes, biển số 93A – 286.32, còn ông Ph điều khiển xe ô tô của ông Phong. Khi đến khu vực có khu vui chơi giải trí trẻ em (ông không biết thuộc xã nào vì không phải là người địa phương) thì có một người phụ nữ tên là Trinh (tên Zalo của người này là Trinh Phạm, ông chưa gặp bao giờ và không biết thông tin nào về bà Trinh) đợi ông ở đó. Ông dừng xe lại thì người phụ nữ tên Trinh đến bảo ông đưa chìa khóa để họ xem xe, khi ông vừa đưa chìa khoá cho bà Trinh thì cán bộ thi hành án đến yêu cầu giữ xe. Ông không đồng ý và yêu cầu tất cả đến công an huyện R vì cơ quan thi hành án không có quyền thu xe của ông. Khi đến Công an huyện R , ông và ông Ph xuất trình đầy đủ giấy tờ xe cho công an thì cán bộ thi hành án đưa cho ông xem các giấy tờ liên quan đến việc thi hành án nên ông đồng ý cho họ thu giữ xe. Do ông Ph đi cùng ông hôm đó và ông Ph là người đứng tên trong Giấy ủy quyền lập ngày 03/3/2023 nên ông mới bảo ông Ph ký vào biên bản thu giữ xe. Sau khi sự việc xảy ra, bà Trinh Phạm đã khóa tài khoản Zalo nên ông không liên lạc được với bà Trinh.

Ông khởi kiện đề nghị Tòa án công nhận Hợp đồng mua bán ngày 04/3/2023 đối với chiếc xe ô tô Mercedes, hiệu GLC 300, biển số 93A – 286.32 có hiệu lực pháp luật.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn, Ông Hoàng Minh Q trình bày:

Vào đầu năm 2023, do có nhu cầu bán chiếc xe ô tô Mercedes, hiệu GLC 300, biển số 93A – 286.32 nên vợ chồng ông L, bà V đã đăng thông báo bán xe. Sau đó, Ông Lưu Dương A đã liên hệ mua xe. Các bên thống nhất giá chuyển nhượng là 1.885.000.000đ (Một tỷ tám trăm tám mươi lăm triệu đồng).

Ngày 03/3/2023, Ông Lưu Dương A đã thanh toán đủ tiền mua xe nên vợ chồng ông bà L, V đã đến Văn phòng công chứng Trần Quốc Phòng uỷ quyền cho Ông Mai Hồng Ph – là nhân viên của ông A – thay vợ chồng ông bà L, V làm các thủ tục giấy tờ mua bán, sang tên chiếc xe qua chủ mới là Ông Lưu Dương A .

Ngày 04/3/2023, các bên làm hợp đồng mua bán xe. Đến ngày 01/6/2023, vợ chồng ông bà L, V được ông A , ông Ph cho biết chiếc xe nêu trên đang bị Chi cục Thi hành án dân sự huyện R thu giữ do ngày 28/4/2023, chiếc xe đã bị Chi cục Thi hành án dân sự huyện R kê biên.

Xét thấy, việc các bên chuyển nhượng xe là trước thời điểm bị kê biên, do ông A bận nên chưa làm thủ tục rút hồ sơ sang tên, chuyển vùng theo quy định. Do đó bị đơn đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị Toà án công nhận Hợp đồng mua bán chiếc xe ô tô Mercedes, hiệu GLC 300, biển số 93A – 286.32 lập ngày 04/3/2023 có hiệu lực pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Mai Hồng Ph trình bày:

Ông không có quan hệ quen biết gì với ông bà L, V. Ông chỉ quen biết với Ông Lưu Dương A do cùng làm môi giới trong nhiều lĩnh vực nhà cửa, đất đai, xe.

Ông không nhớ thời gian, ông chỉ nhớ cách đây vài tháng, Ông Lưu Dương A có nhờ ông đứng ủy quyền giùm ông A chiếc xe Mercedes hiệu GLC 300, biển số 93A – 286.32 màu trắng do ông A nói ông A có công việc bận nên mới nhờ ông. Tại thời điểm ông A nhờ ông đứng tên trong Giấy ủy quyền, ông A cũng nói với ông ngày hôm sau sẽ làm Hợp đồng mua bán xe từ ông sang ông A luôn. Do là bạn bè chơi với nhau nên ông đồng ý đứng tên trong Hợp đồng ủy quyền ngày 03/3/2023 chứ thực sự ông không biết ông bà L, V là ai. Ông chỉ gặp ông bà L, V một lần duy nhất tại văn phòng công chứng khi làm hợp đồng ủy quyền liên quan đến chiếc xe nêu trên, trước và sau khi làm thủ tục công chứng ông cũng chưa bao giờ trao đổi với ông bà L, V , kể cả sau này cũng vậy. Ông không biết việc chuyển tiền giữa ông A và ông bà L, V như thế nào. Sang ngày hôm sau (04/3/2023), ông A đưa ông Hợp đồng mua bán xe ông A làm sẵn và bảo ông ký vào thì ông ký. Ông biết lý do ông A đưa ông Hợp đồng mua bán xe cho ông ký để ông A yên tâm vì sợ ông bán mất xe. Ông A nhờ ông làm gì thì ông làm như vậy. Ông A không yêu cầu ông đi công chứng hợp đồng, lý do ông A nói ông A còn kẹt cái gì đó nên chưa công chứng đươc. Ông chỉ đứng tên trong Giấy ủy quyền và ký vào Hợp đồng mua

bán xe cho ông A chứ ông không quản lý xe cũng như không giữ bất kỳ một giấy tờ nào liên quan đến chiếc xe.

Ngày 01/6/2023, ông A rủ ông cùng đi đến Công an huyện R , lúc đó ông ngồi trên xe Mercedes BenZ, biển số 93A – 286.32 nên cán bộ thi hành án viết nội dung chiếc xe do ông (Phong) đang sử dụng vào Biên bản giữ xe Cán bộ thi hành án bảo ông ký biên bản nhưng ông không ký vì ông không có liên quan gì, chỉ đến khi ông A bảo ông cứ ký đi thì ông mới ký.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông A , quan điểm của ông tiền của ai bỏ ra mua thì tài sản là của họ. Ông không có ý kiến gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà Nguyễn Thị Nh trình bày:

Bà là vợ ông Lưu Dương A. Đầu năm 2023, ông A ký hợp đồng mua bán xe ô tô với ông Nguyễn Hoàng L và Bà Mai Yến V (do Ông Mai Hồng Ph) làm đại diện. Tiền mua xe là tài sản chung của bà và ông A . Bà đề nghị Toà án công nhận Hợp đồng mua xe ngày 04/3/2023 đối với xe ô tô Mercedes BenZ, biển số 93A – 286.32 giữa chồng bà (ông A) và Ông Mai Hồng Ph có hiệu lực pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước trình bày:

Chi cục Thi hành án dân sự huyện R đang thi hành các quyết định gồm: Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 11/2023/QĐST-DS ngày 03/4/2023; Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 17/2023/QĐST-DS ngày 25/4/2023; Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 18/2023/QĐST-DS ngày 25/4/2023; Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 31/2023/QĐST-DS ngày 27/6/2023; Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 32/2023/QĐST-DS ngày 27/6/2023. Nghĩa vụ thi hành án của Ông Nguyễn Hoàng L, Bà Mai Yến V gồm:

- Trả bà Dương Thị V , địa chỉ: Thôn Tân Hiệp 1, xã Bù Nho, huyện R , tỉnh Bình Phước số tiền 10.000.000.000đ (Mười tỷ đồng); nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 59.000.000đ (Năm mươi chín triệu đồng) theo Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 11/2023/QĐST-DS ngày 03/4/2023;

- Trả bà Trần Thị Thu Th , địa chỉ: KP Phú Mỹ, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước số tiền 2.400.000.000đ (Hai tỷ bốn trăm triệu đồng); nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) theo Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 17/2023/QĐST-DS ngày 25/4/2023;

- Trả bà Bùi Thị Th , địa chỉ: KP Phú Cường, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước số tiền 3.450.000.000đ (Ba tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng); nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 50.500.000đ (Năm mươi

triệu năm trăm nghìn đồng) theo Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 18/2023/QĐST-DS ngày 25/4/2023;

- Trả bà Lê Thị Ngọc M , địa chỉ: Thôn Phú Cường, xã Phú Riềng, huyện R , tỉnh Bình Phước số tiền 9.000.000.000đ (Chín tỷ đồng); nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 58.500.000đ (Năm mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) theo Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 31/2023/QĐST-DS ngày 27/6/2023;

- Trả bà Mai Đông Th2, địa chỉ: Thôn Phú Cường, xã Phú Riềng, huyện R, tỉnh Bình Phước số tiền 7.398.000.000đ (Bảy tỷ ba trăm chín mươi tám triệu đồng); nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 57.699.000đ (Năm mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng) theo Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 32/2023/QĐST-DS ngày 27/6/2023.

Tổng nghĩa vụ còn phải thực hiện theo các quyết định của Toà án là 32.495.699.000đ (Ba mươi hai tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn đông).

Hết thời gian tự nguyện thi hành án, ông L, bà V không thực hiện được nghĩa vụ nêu trên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện R đã tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của ông L, bà V thì được cung cấp như sau: Tại huyện R, ông L, bà V có 03 tài sản gồm 02 quyền sử dụng đất và 01 xe ô tô con nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, số loại GLC 300, màu sơn: Trắng; số máy: 26492030433979; số khung: RLM0G8EB0MV015337; số chỗ ngồi: 5; Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 93008523; Biển kiểm soát: 93A-286.32 mang tên chủ xe Ông Nguyễn Hoàng L.

Ngày 28/4/2023, Chấp hành viên đã ban hành Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 10/QĐ-CCTHADS đối với chiếc xe ô tô nêu trên cho Quyết định thi hành án số 441-442/QĐ-CCTHADS ngày 03/4/2023; số 512-513/QĐ-CCTHADS ngày 25/4/2023 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện R . Hiện xe đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện R .

Quá trình giải quyết việc thi hành án, Ông Mai Hồng Ph cung cấp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện R bản Hợp đồng uỷ quyền xe ô tô số 001958 giữa Ông Nguyễn Hoàng L và vợ là Bà Mai Yến V với Ông Mai Hồng Ph về việc: Ông Ph được quyền thay mặt và nhân danh ông L, bà Vnắm giữ, chi phối, sử dụng, sửa chữa và liên hệ với cơ quan chức năng có thẩm quyền để lập thủ tục thế chấp, cho thuê, trao đổi, bán, tặng cho; được liên hệ với cơ quan chức năng để mua bảo hiểm và giải quyết các vấn đề bồi thường; được rút hồ sơ gốc, được lập thủ tục xin cấp lại giấy đăng ký xe……Hợp đồng uỷ quyền được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Quốc Phòng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Để có cơ sở thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện R đã thông báo cho Ông Mai Hồng Ph biết về việc xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản thi hành án tại Thông báo số 133/TB-CCTHADS ngày 05/6/2023.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện R đề nghị Toà án đưa những người được thi hành án Dương Thị Vương, Trần Thị Thu Th , Bùi Thị Thảo, Lê Thị Ngọc Mai và Mai Đông Thuỳ vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đồng thời căn cứ vào các quy định pháp luật để giải quyết vụ án.

Ngày 10/01/2023, Toà án nhận được Công văn số 46/CTHADS-NV ngày 09/01/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước trình bày ý kiến như sau: Do hồ sơ thi hành án đối với ông Nguyễn Hoàng L và vợ là bà Mai Yến V phúc tạp nên ngày 06/11/2023 Cục Thi hành án dân sự tỉnh đã ra quyết định rút hồ sơ thi hành án đối với ông L và vợ là bà V lên để Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước để giải quyết.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2024/DS-ST ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện R đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Lưu Dương A .

Tuyên bố Hợp đồng mua bán xe lập ngày 04/3/2023 giữa bên bán Ông Nguyễn Hoàng L, Bà Mai Yến V , người được uỷ quyền Ông Mai Hồng Ph và bên mua Ông Lưu Dương A đối với chiếc xe ô tô biển số 93A–286.32, số máy 26492030433979, số khung RLM0G8EB0MV015337, nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, số loại GLC 300, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 93 008523 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/12/2021 có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 05/02/2024, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại giao dịch mua bán xe giữa bà Mai Yến V ông Nguyễn Hoàng L và ông Lưu Dương A. Yêu cầu Toà án đưa bà Dương Thị V , bà Trần Thị Thu Th, bà Bùi Thị Th , bà Lê Thị M và bà Mai Đông Th vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người đại diện theo uỷ quyền của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật: Kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của

Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Với những chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục kháng cáo:

Đơn kháng cáo Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước làm trong thời hạn luật định, hình thức và nội dung phù hợp các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên cần xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[2.1] Đối với nội dung Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại giao dịch mua bán xe giữa bà Mai Yến V ông Nguyễn Hoàng L và ông Lưu Dương A. Hội đồng xét xử, xét thấy:

Căn cứ Hợp đồng uỷ quyền lập ngày 03/3/2023 (bút lục số 04) được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Quốc Phòng lập có nội dung Ông Nguyễn Hoàng L, Bà Mai Yến V uỷ quyền cho Ông Mai Hồng Ph được toàn quyền thay mặt và nhân danh ông L, bà Vnắm giữ, chi phối, sử dụng…trao đổi, bán, tặng cho…đối với chiếc xe ô tô mang biển số 93A – 286.32. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của các bên đương sự ông L bà V, ông Ph và ông A đều trình bày bản chất Hợp đồng uỷ quyền ngày 03/3/2023 là hợp đồng mua bán xe ô tô vì các bên lập sau khi ông A đã trả đầy đủ tiền mua xe cho ông L, bà V và Ngân hàng Shinhan Việt Nam đã bàn giao lại cho ông L, bà VGiấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 008523, biển số 93A – 286.32. Người bỏ tiền ra mua xe là ông A , ông Ph chỉ là người đứng tên trong hợp đồng uỷ quyền thay cho Ông Lưu Dương A .

Căn cứ vào Bảng liệt kê giao dịch tài khoản, tên tài khoản Lưu Dương A , số tài khoản 19030248132016 do Ngân hàng Thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam – chi nhánh quận 5 cung cấp thể hiện: Ngày 02/3/2023, ông A đã chuyển số tiền 50.000.000đ đến số tài khoản 050118146686 (chủ tài khoản Nguyễn Hoàng L) tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Thương Tín. Ngày 03/3/2023, ông A đã chuyển 03 lần tiền với tổng số tiền 1.456.199.998 đồng đến số tài khoản 700020515791 (chủ tài khoản Nguyễn Hoàng L) tại

Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam. Ngày 03/3/2023, ông A đã rút số tiền 380.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông A trình bày tại thời điểm ông nhận mua chiếc xe ô tô Mercedes – Benz, hiệu GLC, biển kiểm soát 93A – 286.32 thì chiếc xe này đang thế chấp tại ngân hàng Shinhan Việt Nam. Ông đã chuyển khoản 03 lần tiền vào tài khoản của ông L mở tại Ngân hàng Shinhan Việt Nam. Sau khi ông chuyển tiền xong, ngân hàng đã đưa bản gốc Giấy đăng ký xe cho ông L bà V. Tại Công văn số 3110 ngày 31/10/2023 của Ngân hàng Shinhan Việt Nam cung cấp thông tin: Ngày 17/12/2021, Ông Nguyễn Hoàng L đã ký kết Hợp đồng tín dụng số SHBVN/RMC/2021/HĐTD-1486 với Ngân hàng Shinhan Việt Nam vay số tiền 1.660.000.000 đồng, mục đích vay: Mua xe ô tô; Thời hạn vay: 96 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Để đảm bảo khoản vay, ông L đã thế chấp tài sản là xe ô tô biển kiểm soát 93A – 286.32 theo Hợp đồng thế chấp số SHBVN/RMC/2021/HĐTC-1486 ngày 17/12/2021. Ngày 17/12/2021, Ngân hàng Shinhan Việt Nam đã giải ngân số tiền 1.660.000.000 đồng cho ông L. Từ tháng 01/2022 đến tháng 02/2023, ông L đã thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi là 371.669.098 đồng. Ngày 03/3/2023, ông L đề nghị tất toán khoản vay và đã thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền 1.456.117.258 đồng, trong đó: Tiền nợ gốc là 1.420.412.372 đồng, tiền nợ lãi 7.296.639 đồng và phí trả nợ trước hạn 28.408.247 đồng (bút lục 108). Kèm theo Công văn là hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp đối với chiếc xe ô tô nêu trên (bút lục từ 110 – 121).

Như vậy, từ những phân tích trên xét thấy, căn cứ vào lời lời khai của các bên đương sự ông L bà V, ông Ph và ông A , căn cứ vào Bảng liệt kê giao dịch tài khoản tên tài khoản Lưu Dương A, số tài khoản 19030248132016 do Ngân hàng Thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam – chi nhánh quận 5 cung cấp và Công văn số 3110 ngày 31/10/2023 của Ngân hàng Shinhan Việt Nam cung cấp thể hiện ngày 02 và 03/3/2023, ông A đã chuyển vào tài khoản của ông L tổng số tiền 1.506.199.998 đồng và rút 380.000.000 đồng tiền mặt. Như vậy, lời khai của ông L về việc thanh toán tiền mua xe phù hợp với Bảng liệt kê giao dịch tài khoản do Ngân hàng Thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam – chi nhánh quận 5 cung cấp (bút lục 91).

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 17/3/2023, Toà án nhân dân huyện R thụ lý vụ án "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" giữa nguyên đơn bà Dương Thị V và bị đơn Ông Nguyễn Hoàng L, Bà Mai Yến V . Ngày 03/4/2023, Toà án nhân dân huyện R ban hành Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 11/2023/QĐST-DS nội dung: Bà V , ông L có nghĩa vụ liên đới trả Bà V số tiền 10.000.000.000đ (Mười tỷ đồng) (bút lục 62); Ngày 05/4/2023, Toà án nhân dân huyện R thụ lý vụ án "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" giữa nguyên đơn bà Trần Thị Thu Th và bị đơn Ông Nguyễn Hoàng L, Bà Mai Yến V. Ngày 25/4/2023, Toà án nhân dân huyện R ban hành Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số

17/2023/QĐST-DS nội dung: Bà V, ông L có nghĩa vụ liên đới trả bà Th số tiền 2.400.000.000đ (Hai tỷ bốn trăm triệu đồng) (bút lục số 65); Ngày 13/4/2023, Toà án nhân dân huyện R thụ lý vụ án "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" giữa nguyên đơn bà Bùi Thị Th và bị đơn Ông Nguyễn Hoàng L, Bà Mai Yến V . Ngày 25/4/2023, Toà án nhân dân huyện R ban hành Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 18/2023/QĐST-DS nội dung: Bà V, ông L có nghĩa vụ liên đới trả bà Th số tiền 3.450.000.000đ (Ba tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng) (bút lục 68). Như vậy, tất cả các vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản nêu trên đều được thụ lý và ban hành quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự sau khi ông L, bà Vđã bán xe cho ông A. Mặt khác, tại thời điểm ông A mua xe, chiếc xe đang được thế chấp tại ngân hàng Shinhan Việt Nam. Phần lớn số tiền bán xe cho ông A đã được ông bà L, V trả vào ngân hàng. Trong trường hợp nếu ông L, bà Vkhông trả được nợ cho ngân hàng và cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại chiếc xe thì Ngân hàng Shinhan Việt Nam được ưu tiên thanh toán từ số tiền thu được từ việc bán tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô Mercedes – Benz hiệu GLC, biển kiểm soát 93A – 286.32 theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Luật thi hành án dân sự năm 2014 và Điều 24 Nghị quyết số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sự. Mặt khác, theo các biên bản về việc xác minh điều kiện thi hành án do Chi cục Thi hành án dân sự huyện R lập vào các ngày 17/4/2023 và 19/4/2023 thì ngoài chiếc xe ô tô Mercedes – Benz hiệu GLC, biển kiểm soát 93A – 286.32, ông bà L, V còn có 02 quyền sử dụng đất toạ lạc tại thôn 5, xã Long Tân, huyện R và thôn Tân Hiệp 2, xã Bù Nho, huyện R (bút lục 71, 72, 73); 02 quyền sử dụng đất tại thị xã Chơn Thành; 01 quyền sử dụng đất tại huyện Bù Đăng; 01 quyền sử dụng đất tại huyện Bù Đốp; 01 quyền sử dụng đất tại thành phố Đồng Xoài (bút lục 54). Tại phiên toà phúc thẩm, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước cũng khẳng định ngoài chiếc xe trên thì phía bị đơn còn nhiều tài sản khác. Do đó, tại thời điểm bán xe cho ông A , chiếc xe Mercedes – Benz hiệu GLC, biển kiểm soát 93A – 286.32 không phải là tài sản duy nhất của ông bà L, V .

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Việc ông L, bà V bán chiếc xe ô tô Mercedes – Benz, hiệu GLC, biển kiểm soát 93A – 286.32 ngày 03/3/2023 cho Ông Lưu Dương A không nhằm mục đích tẩu tán tài sản. Giao dịch mua bán xe giữa ông bà L, V với ông A là giao dịch có thật, không phải giao dịch giả tạo nhằm trốn tránh nghĩa vụ với người thứ ba theo quy định tại khoản 2 Điều 124 Bộ luật dân sự năm 2015.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ Công an quy định "Giấy bán, cho, tặng xe của cá nhân có xác nhận công chứng hoặc chứng thực". Như vậy, Hợp đồng mua bán xe lập ngày 04/3/2023 giữa bên bán Ông Nguyễn Hoàng L, Bà Mai Yến V, người được uỷ quyền Ông Mai Hồng Ph và bên mua Ông Lưu Dương A

đã không thực hiện thủ tục công chứng hoặc chứng thực hợp đồng là vi phạm quy định về hình thức hợp đồng. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án đã làm rõ ông A đã thanh toán toàn bộ số tiền mua xe cho ông L, bà V và đã nhận xe sử dụng. Căn cứ khoản 2 Điều 129 Bộ luật dân sự năm 2015 Toà án cấp sơ thẩm công nhận hợp đồng mua bán xe giữa ông L bà V và ông A có hiệu lực pháp luật là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tại phiên toà cấp phúc thẩm, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ nào khác so với cấp sơ thẩm. Do vậy, kháng cáo của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước về phần này không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Đối với nội dung kháng cáo yêu cầu Toà án đưa bà Dương Thị V, bà Trần Thị Thu Th và bà Bùi Thị Th vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Hội đồng xét xử, xét thấy:

Bà V, bà Th và bà Th cũng có đơn đề nghị Toà án được tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo nội dung các quyết định sô 441, 442/QĐ-CCTHADS (bút lục 63, 64); 512, 513/QĐ-CCTHADS ngày 25/4/2023 (bút lục 69, 70); 515, 516/QĐ-CCTHADS ngày 25/4/2023 (bút lục 66, 67) và Quyết định số 10/QĐ-CCTHADS ngày 28/4/2023 về việc cưỡng chế, kê biên xử lý tài sản (bút lục 84) của Chi cục Thi hành án dân sự huyện R thể hiện: Chi cục Thi hành án dân sự huyện R kê biên, xử lý chiếc xe ô tô Mercedes – Benz, hiệu GLC, biển kiểm soát 93A – 286.32 để thi hành án cho bà Dương Thị V , bà Bùi Thị Th và bà Trần Thị Thu Th . Tuy nhiên, giao dịch mua bán xe giữa các bên thực hiện ngày 03/3/2023 là trước thời điểm Toà án thụ lý và ra quyết định công nhận sự thoả thuận các vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" giữa ông bà L, V và bà Th, Bà V, bà Th. Ngoài ra, chiếc xe Mercedes – Benz, hiệu GLC, biển kiểm soát 93A – 286.32 không phải là tài sản duy nhất của ông L, bà Vvà giao dịch mua bán xe không nhằm mục đich trốn tránh nghĩa vụ với người khác nên Hội đồng xét xử không có căn cứ đưa những người được thi hành án vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do vậy, kháng cáo của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước về phần này không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước không được chấp nhận lẽ ra Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước phải chịu án phí phúc thẩm. Tuy nhiên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước thuộc trường hợp không phải nộp án phí.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2024/DS-ST ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ các điều 26, 35, 228 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 117, 119, 124, 129, 430, 431 và 433 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Lưu Dương A .

Tuyên bố Hợp đồng mua bán xe lập ngày 04/3/2023 giữa bên bán Ông Nguyễn Hoàng L, Bà Mai Yến V, người được uỷ quyền Ông Mai Hồng Ph và bên mua Ông Lưu Dương A đối với chiếc xe ô tô biển số 93A–286.32, số máy 26492030433979,số khung RLM0G8EB0MV015337, nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, số loại GLC 300, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 93 008523 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/12/2021 có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Hoàng L và Bà Mai Yến V có nghĩa vụ liên đới phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ông Lưu Dương A số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016286 ngày 31/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện R , tỉnh Bình Phước.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Tòa án ND huyện R;
- VKSND huyện R;
- Chi Cục THADS huyện R;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Văn thư, Tổ HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Hạnh